TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HSST
Ngày 27-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Trung Hiến**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Thanh Trí**

2. Ông **Lư Thành Danh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận C: Ông **Võ Thanh Thoại** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2023/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXX ngày 06/02/2023 đối với bị cáo:

Bị cáo: **Trần Quốc D (tên gọi khác: Cà)**, sinh năm 1987

Nơi cư trú: ấp Nhơn Phú 1, xã C, huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Họ và tên cha: Không rõ; Cha nuôi: Trần Văn Sáng ©; Họ và tên mẹ: Không rõ; Vợ: Nguyễn Thị Diệu (không đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2021; Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 tiền án:

+ Ngày 06/10/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 17/8/2006. Phần án phí hình sự bị cáo chưa nộp (chưa được xóa án tích).

+ Ngày 22/5/2007 bị Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 14 năm tù về tội "Phá hủy công trình, phương tiện về an ninh quốc gia. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2020 (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2022. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***

Ông **Phạm Văn T**, sinh năm 1991 (Có mặt).

Địa chỉ: khu vực Phú Thuận A, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà **Trịnh Như Ý**, sinh năm 1993 (Có mặt)

Địa chỉ: khu vực Phú Thuận A, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1997 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Nhơn Thọ 2, xã A, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

3. **Cửa hàng mua bán xe Hoàng Yến** – Bà Phạm Hoàng Kim Y (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 2/68B đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

4. **Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC**

Đại diện theo ủy quyền ông **Huỳnh Vủ L**, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thanh Sơn, xã Vĩnh Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

5. Văn phòng Công chứng 24h – Đại diện là ông Nguyễn Giang Đào (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: Số 383B Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc D và Lê Hoàng Lê có mối quan hệ bạn bè cùng xóm với nhau. Vào sáng ngày 24/9/2020, Lê rủ D đi đến tiệm sửa xe của Phạm Văn T (Tân) tại khu vực Phú Thuận A, phường P, quận C chơi. Tại đây, D thấy ông T có treo biển bán xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150cc màu trắng đỏ, biển kiểm soát 65B1-576.15. Do bản thân D đang cần tiền tiêu xài nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên của ông T. Lúc này D giả vờ hỏi mua xe mô tô của ông T thì được ông T ra giá 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng), D đồng ý mua. Sau đó D đề nghị ông T đưa xe cho D chạy thử, mục đích là để D mang xe đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Sau khi được ông T giao xe, D điều khiển xe đi cầm nhưng do không có giấy chứng nhận đăng ký xe nên không cầm được.

Đến chiều cùng ngày, D tiếp tục quay lại gặp ông T, D nói dối là cần điều khiển xe về quê vợ, đề nghị ông T cho D mượn giấy tờ xe, ông T tin là thật nên đưa giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô (bản chính) cho D. Khi nhận được giấy tờ xe, D thấy người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe là Nguyễn Ngọc Đỉnh, bạn của D. D liên hệ gặp Đỉnh xin pho to giấy chứng minh nhân dân của

Đỉnh, D nói dối với Đỉnh là để đi sang tên xe thì Đỉnh đồng ý. Tuy nhiên do giấy chứng minh nhân dân Đỉnh đang cầm, Đỉnh đề nghị D đưa 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) để Đỉnh nhờ người nhận cầm cố photo thì D đồng ý. Sau khi có đầy đủ giấy tờ xe, D đem xe đến dịch vụ cầm đồ Điệp tại số 284, đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ cầm với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiêu xài cá nhân.

Về phía ông T, sau khi giao xe cho D nhưng không thấy D trả tiền, ông T liên hệ đề nghị D trả tiền hoặc trả xe thì D tiếp tục nói dối đang ở thành phố Hồ Chí Minh, D yêu cầu T chuyển cho D 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) để D gửi xe từ thành phố Hồ Chí Minh về Cần Thơ trả cho T thì ông T đồng ý. Khi nhận được tiền thì D chiếm đoạt số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) để tiêu xài cá nhân và không gửi trả xe cho ông T như đã hứa và cắt mọi liên lạc với ông T.

Sau đó khoảng 01 tuần, D nhờ người tên Nhân làm nghề chạy xe ôm (không rõ nhân thân) tìm người bán giúp chiếc xe đang cầm tại cửa hàng Điệp, Nhân giới thiệu người tên Huỳnh (không rõ nhân thân) đến tiệm cầm đồ Điệp chuộc xe với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) và đưa thêm cho D số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) để mua xe mô tô trên.

Do không liên lạc được với D, ngày 11/3/2021 ông T đến cơ quan công an tố giác hành vi của D. Tại Cơ quan điều tra, D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Tuy nhiên, sau đó D đã bỏ trốn và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận C truy nã. Đến ngày 23/9/2022, D bị bắt theo quyết định truy nã.

Đối với cửa hàng cầm đồ Điệp, qua làm việc với bà Nguyễn Thị Ái Loan trình bày do thời gian đã lâu, không còn sổ sách quản lý nên không xác định được có nhận cầm xe mô tô biển số 65B1-576.15 hay không, hiện tại cửa hàng không còn quản lý xe mô tô biển số 65B1-576.15 (Bút lục số 60-61).

Đối với cửa hàng xe Hoàng Yến, qua làm việc với bà Phạm Hoàng Kim Y, chủ cửa hàng trình bày: Ngày 24/12/2020, cửa hàng có bán xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150cc màu trắng đỏ biển kiểm soát 65B1-576.15, tên chủ sở hữu là Nguyễn Ngọc Đỉnh cho khách hàng tên Nguyễn Văn Sự, sinh năm 1997; ĐKTT: ấp Nhơn Thọ 2, xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ với giá 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng). Nhưng thời gian đã lâu nên không nhớ rõ mua xe mô tô này từ ai và hoàn toàn không biết xe do người khác phạm tội mà có (Bút lục số 62-63).

Qua làm việc, ông Nguyễn Văn S trình bày: Ngày 24/12/2020 mua xe mô tô biển kiểm soát 65B1-576.15 tại cửa hàng Hoàng Yến số 2/68B, đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ với giá 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng) thông qua hình thức mua xe trả góp của công ty tài chính (FE). Ngày 08/01/2021 được nhân viên của FE đưa đến Công an huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ thực hiện các thủ tục sang tên chủ sở hữu và sử dụng xe này cho đến nay. Hiện giấy chứng nhận đăng ký xe bản chính do công ty tài chính (FE) giữ, ông Sự hoàn toàn không biết xe này do người khác phạm tội mà có (Bút lục 56-59). Ngày 16/5/2022, ông Nguyễn Văn Sự đã tự nguyện giao nộp xe mô tô

nhãn hiệu Yamaha. Exciter 150cc màu trắng đỏ, biển kiểm soát 65B1-576.15; số khung: RLCUG0610FY031366; số máy: G3D4E032069 cho Cơ quan CSĐT Công an quận. C, thành phố Cần Thơ, xử lý theo đúng quy định (Bút lục 42).

Đồ vật, tài liệu tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150cc màu trắng đỏ biển số 65B1-576.15; số khung: RLCUG0610FY031366; số máy: G3D4E032069 (đã qua sử dụng).

Đại diện theo ủy quyền công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (FE CREDIT), ông Huỳnh Vũ L trình bày: Sau khi kiểm tra hồ sơ thế chấp do FE CREDIT đang quản lý xác định hồ sơ vay của ông Nguyễn Văn Sự hoàn toàn đúng quy trình, quy định của pháp luật. Phía công ty đề nghị được nhận xe mô tô mà ông Sự đã thế chấp để thanh lý thu hồi nợ, nếu không sẽ khởi kiện đối với ông Sự ở một vụ án khác (Bút lụt 64).

Đối với Lê Hoàng Lê và Nguyễn Ngọc Đỉnh qua xác minh không có mặt ở địa phương nên Cơ quan điều tra chưa mời làm việc được; người tên Nhân, Huỳnh do D khai không rõ nhân thân, lai lịch và Nguyễn Thị Diệu (vợ của D) Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, mời làm việc nhưng không làm việc được. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 65/TCKH-HĐĐG Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C kết luận: 01 (một) 26/7/2021 của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150cc màu trắng đỏ biển số 65B1-576.15, sản xuất năm 2015, đã qua sử dụng; số khung: RLCUG0610FY031366, số máy: G3D4E032069 có giá trị là 27.500.000 đồng (Hai mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

Như vậy, tổng tài sản mà bị can D đã chiếm đoạt của ông T là 27.800.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự, ông Phạm Văn T yêu cầu được nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150cc màu trắng đỏ, biển kiểm soát 65B1-576.15, ngoài ra ông không có yêu cầu nào khác.

Tại cáo trạng số: 88/CT-VKS ngày 12/12/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo Trần Quốc D về tội ***"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*** theo d khoản 2 điều 174 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về làm lại cuộc đời.

[3] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn S, Cửa hàng mua bán xe Hoàng Yến, Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC, Văn phòng Công chứng 24h đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, trong quá trình điều tra các đương sự đã có lời khai rõ ràng, Nguyễn Văn S, Văn phòng Công chứng 24H có yêu cầu giải quyết vắng mặt cho nên Tòa án áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[4] Tại phiên tòa, người bị hại chỉ yêu cầu được nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 576.15, được liên hệ cơ quan có thẩm quyền đăng ký lại tên chủ xe theo qui định của pháp luật. Về phần trách nhiệm dân sự thì không yêu cầu gì đối với bị cáo. Về phần trách nhiệm hình sự thì yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với người liên quan trong quá trình điều tra các đương sự không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo cho nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[6] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 576.15 ông Phạm Văn T mua giấy tay của ông Nguyễn Ngọc Đỉnh. Sau đó, bị cáo lừa dối bị hại mang đi cầm và nhờ người bán luôn xe với tổng số tiền là 18.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn Sự mua xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 576.15 tại cửa hàng xe Hoàng Yến, sau đó ông Sự đã ký hợp đồng tín dụng số 20201224-9904784 vào ngày 24/12/2020 để mua xe trả góp và đã thế chấp xe trên cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (BL101 -106). Ông Sự đã đăng ký mới vào ngày 08/01/2021 (BL94). Ngày 09/01/2023 ông Sự đã tất toán khoảng vay đối với xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 576.15 cho Công ty FE CREDIT và Công ty FE CREDIT không có yêu cầu gì đối với xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 576.15 (BL188). Do xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 576.15 là tang vật trong vụ án hình sự cho nên ông Nguyễn Văn Sự đã nộp lại bảng gốc giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 65B1 – 576.15 (BL192) và đồng ý trả lại xe biển kiểm soát 65B1 – 576.15 cho ông Phạm Văn T. Khi nào ông T nhận lại xe thì ông Sự sẽ ký các thủ tục sang tên theo qui định, ông Sự không có ý kiến gì khác (BL191). Về phần trách nhiệm dân sự thì ông Sự không yêu cầu bồi thường liên quan đến xe biển kiểm soát 65B1 – 576.15 (BL187). Như vậy, có căn cứ hủy giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 65B1 – 576.15 mang tên Nguyễn Văn Sự đăng ký mới ngày 08/01/2021 và đề nghị Cơ quan có thẩm quyền cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy xe biển kiểm soát 65B1 – 576.15 mang tên Phạm Văn T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 354, khu vực Phú Thuận A, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

[7] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Quốc D về tội ***"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*** theo điểm d khoản 2 điều 174 Bộ luật Hình sự và đề nghị mức án đối với bị cáo D từ 04 năm tù đến 05 năm tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Về xử lý vật chứng thì đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 576.15 cho bị hại Phạm Văn T, bị hại T có quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền xin đăng ký sang tên chủ xe theo qui định của pháp luật, đề nghị tịch thu lưu hồ sơ bản gốc giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 576.15 mang tên Nguyễn Văn Sự. Về phần trách nhiệm dân sự thì các đương sự không yêu cầu cho nên không xem xét, giải quyết.

[8] Hội đồng xét xử nhận thấy; Qua phần kết quả xét hỏi công khai và tranh luận tại phiên tòa, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào ngày 24/9/2022 Trần Quốc D lợi dụng sự quen biết với bị hại Phạm Văn T, Trần Quốc D đã dùng thủ đoạn gian dối để lừa gạt, chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 576.15, sau đó mang đi cầm và bán cho người khác. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 65/TCKH-HĐĐG Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C kết luận: 01 (một) 26/7/2021 của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150cc màu trắng đỏ biển số 65B1-576.15, sản xuất năm 2015, đã qua sử dụng; số khung: RLCUG0610FY031366, số máy: G3D4E032069 có giá trị là 27.500.000 đồng (Hai mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng). Ngoài ra, bị cáo D còn lừa dối chiếm đoạt thêm số tiền 300.000 đồng để bị cáo gửi xe về cho bị hại. Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại là 27.800.000 đồng. Bản thân bị cáo D trước đây có 02 tiền án, bị cáo chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố bị cáo Trần Quốc D về tội ***"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*** theo điểm d khoản 2 điều 174 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác, có căn cứ.

[9] Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức về hành vi phạm tội của mình. Chỉ vì lợi ích cá nhân, lười lao động, bị cáo đã lừa dối bị hại để chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 576.15, bị cáo đã mang tài sản đi cầm có và bán tài sản để lấy tiền lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn, bị cáo bị bắt theo Lệnh truy nã. Hành vi của bị cáo cần thiết phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo giúp bị cáo sống có ích cho xã hội.

[10] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng. Bị cáo D đã cố tình và tìm đủ mọi cách để chiếm đoạt được chiếc xe, do đó bị cáo D phải chịu tình tiết tăng nặng là "Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng" được qui định tại điểm e khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Xét, đề nghị về mức hình phạt của Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[11] Về xử lý vật chứng: Trả lại xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 576.15 cho bị hại Phạm Văn T, bị hại T có quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền xin đăng ký sang tên chủ xe theo qui định của pháp luật, tịch thu lưu hồ sơ bản gốc giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 576.15 mang tên Nguyễn Văn Sự.

[12] Về phần trách nhiệm dân sự: Các đương sự không yêu cầu giải quyết cho nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

[13] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Trần Quốc D** phạm tội **"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".**

Áp dụng: Điều 38, Điều 50, điểm d khoản 2 điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Trần Quốc D 04 (bốn) năm tù giam về tội **"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"**. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 23/9/2022.

Về xử lý vật chứng: Trả lại xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 576.15 cho bị hại Phạm Văn T theo Quyết định chuyển vật chứng số 70/QĐ-VKS-CR ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ (BL 150), bị hại T có quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền xin đăng ký sang tên chủ xe theo qui định của pháp luật, tịch thu lưu hồ sơ bản gốc giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 65B1 – 576.15 mang tên Nguyễn Văn Sự.

Về phần trách nhiệm dân sự: Các đương sự không yêu cầu giải quyết cho nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án, bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt; trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND. TP/ Cần Thơ.
- VKSND.Q.C.
- NTG Công an Q. C.

- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo.
- Lưu HS – BA

Bùi Trung Hiến